| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**TP. HÀ NỘI**<br>**--------** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc<br>**----------** |

Bản án số: **108**/2018/HS - ST
Ngày: 04/7/2018

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Nguyễn Thị Hoài***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Nguyễn Anh Đức***

***2. Ông Trương Trung Quỳnh***

Thư ký phiên tòa: ***Bà Đoàn Thị Phương Thảo*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện T - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

***Bà Phạm Thúy Hằng - Kiểm sát viên***

Ngày 04 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2018/HS- ST ngày 11/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2018/QĐXXST - HS ngày 20/6/2018 đối với bị cáo:

**Phan Văn T,** sinh năm 1987; HKTT + Chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện T, Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn T và bà Đào Thị S; Tiền án: Ngày 22/12/2015 Tòa án nhân dân huyện T, Thái Bình xử phạt 2 năm 3 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (bản án số 63/HSST), ra trại ngày 05/10/2017; Tiền sự: không; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15/3/2018; Danh chỉ bản số 0135 lập ngày 16/3/2018 tại Công an huyện T; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 15h30' ngày 15/3/2018, tổ công tác Đồn công an Ngọc Hồi - Công an huyện T làm nhiệm vụ tại khu vực đường Cầu Bươu, Thôn Y, xã T, huyện T, Hà

Nội đã kiểm tra hành chính đối với Phan Văn T và phát hiện T đang cầm 01 gói giấy bên trong có chất bột màu trắng tại lòng bàn tay phải. Tại chỗ, T khai gói chất bột màu trắng là heroine, T mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trưng cầu giám định đối với 01gói giấy đã thu giữ của Phan Văn T. Tại bản Kết luận giám định số 1843/KLGĐ - PC54 ngày 21/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong gói giấy là ma túy loại heroine, có khối lượng 0,137gam. Cơ quan giám định đã sử dụng hết 0,012 gam, hoàn trả cho Công an huyện T 0,125 gam heroine.

Tại cơ quan điều tra, Phan Văn T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 15/03/2018, Phan Văn T đi xe bus từ Hà Đông đến khu vực bệnh viện 09 thuộc thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 100.000đồng. T cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải để tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Đồn Công an Ngọc Hồi - Công an huyện T phát hiện, bắt giữ bị cáo và thu giữ tang vật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Bản cáo trạng số 98/CT - VKSTT ngày 08/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

**Tại phiên toà:**

* Bị cáo Phan Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Bị cáo Phan Văn T từ 18- 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15giờ 30' ngày 15/3/2018, tại đường C Thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội, Phan Văn T đã có hành vi cất giấu 0,137gam ma túy loại heroine ở lòng bàn tay phải để sử dụng thì bị Tổ công tác Đồn công an Ngọc Hồi - Công an huyện T bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy . Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội trong khi bản án hình sự số 63/HSST, ngày 22/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện T, Thái Bình chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: *«Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng»* . Xét bị cáo là đối tượng nghiện hút, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,125 gam heroine (trọng lượng còn lại sau giám định) hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện T.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không nhận dạng được người này, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 134, 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».**

**2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.**

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T  20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 15/3/2018.

**3. Về áp dụng biện pháp T pháp, xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,125gam heroine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo hiện đang lưu giữ tại kho tang vật Công an huyện T, Hà Nội.

**4. Về án phí:** Căn cứ  các điều 134, 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo :** Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện T, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện T, TP Hà Nội;*
- *Cơ sở giam giữ;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự huyện T, Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, Hà Nội;*
- *Bị cáo.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hoài**